TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2025/HS-ST
Ngày 25 – 12 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Như .

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Minh Hoàng.

Ông Trần Hoàng Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Võ Thuý Nhị - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Chí T, sinh ngày 09/4/2007 tại Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp G, xã S, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hữu S và bà Lê Kim H; Vợ: Chưa có; Tiền án: Không; Nhân thân: 01 tiền sự vào ngày 14/11/2024 bị Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 06 tháng, chấp hành xong ngày 06/6/2025; Bị khởi tố cấm đi khỏi nơi cư trú chuyển tạm giam ngày 30/10/2025. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/6/2025 bị cáo Lê Chí T chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma tuý bắt buộc tại Cơ sở cai

nghiện ma tuý tỉnh Cà Mau. Ngày 07/6/2025 Ủy ban nhân dân thị trấn S (nay là xã S, tỉnh Cà Mau) ban hành Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 07/6/2025 về việc quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú đối với bị cáo thời hạn 02 năm kể từ ngày 07/6/2025 đến ngày 07/6/2027.

Ngày 02/8/2025 Công an xã S tiến hành mời bị cáo để kiểm danh, kiểm diện, giáo dục, test ma tuý theo quy định kết quả bị cáo dương tính với chất ma tuý. Bị cáo đã thừa nhận ngày 28/7/2025 thực hiện hành vi sử dụng ma tuý tại nhà thuộc ấp G, xã S, tỉnh Cà Mau.

Quá trình điều tra bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định chất độc số 1515/2148/KLGĐĐC-PYQG ngày 12/8/2025 của P tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Có tìm thấy A, M trong mẫu nước tiểu của Lê Chí T (M là chất ma tuý nằm trong danh mục IC, STT 247 và A là chất ma tuý nằm trong danh mục IIB, STT 05 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ) thể hiện tại các bút lục 17 đến số A.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 25/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Cà Mau truy tố bị cáo Lê Chí T về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 phạt bị cáo Lê Chí T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: 01 Lọ nhựa nắp vặn, dung tích 150ml đựng nước tiểu của bị cáo Lê Chí T, P tại thành phố Hồ Chí Minh đã giám định hết nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công tỉnh C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng, vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma tuý theo quy định của Luật phòng, chống ma tuý. Ngày 28/7/2025 bị cáo tiếp tục sử dụng trái phép chất ma tuý kết quả giám định xác định có chất Amphetamin, M trong mẫu nước tiểu của bị cáo.

Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp và đã đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về mọi hậu quả do mình gây ra. Nên có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Do đó, Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Cà Mau truy tố đối với bị cáo là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú theo Luật Phòng, chống ma tuý theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 07/6/2025 của Ủy ban nhân dân thị trấn S (nay là xã S), tỉnh Cà Mau về việc quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú đối với bị cáo thời hạn 02 năm kể từ ngày 07/6/2025 đến ngày 07/6/2027. Nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân, bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng ma tuý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy. Đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể làm phát sinh một số loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên là có cơ sở nên được chấp nhận.

[6] Bị cáo khai số ma túy mua của người tên L nhưng chưa xác định được lý lịch và nơi cư trú nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C tách ra xử lý sau là phù hợp.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Chí T phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Lê Chí T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam, ngày 30/10/2025.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 3 - Cà Mau;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 3 - Cà Mau;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Như